TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 15/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Khảnh – Phó giám đốc Trung tâm chính trị thị xã Đông Hòa.

2. Ông Nguyễn Bảo Toàn – Phó hiệu trưởng Trường THPT Lê Trung Kiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2022, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HS ngày ngày 01 tháng 7 năm 2022 và Thông báo hoãn phiên tòa số 17/2022/TB-TA ngày 20 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật C, sinh ngày 07/6/2005; Nơi cư trú: Khu phố B 2, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1984; Gia đình có hai người con, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1984 và ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1982 (cha, mẹ ruột); Trú tại: Khu phố B 2, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Bà Nhạn có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Trần Thị Như T – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt

** Người làm chứng*:

- Anh Lưu Trọng S, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Khu phố L, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Ông Đặng Kim S, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Khu phố P, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bà Trần Thị Mây H, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Khu phố P, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bà Lâm Hoàng Mỹ C, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Khu phố P, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 09 giờ ngày 13/4/2022, Công an thị xã Đông Hòa kiểm tra hành chính khách sạn Mây Hồng ở khu phố Khu phố P, phường B, thị xã Đ phát hiện Nguyễn Nhật C đang ở tại phòng 303 cất giấu trong túi quần Jean bên trái 01 bịch nilong bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu xanh hình mặt người. C khai nhận bịch nilong chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy dạng khay, viên nén màu xanh hình mặt người là thuốc lắc mua của một đối tượng ở thành phố Tuy Hòa (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) vào ngày 12/4/2022 với giá 2.700.000 đồng để sử dụng. Công an thị xã Đông Hòa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 152 ngày 19/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Tinh thể màu trắng trong bịch nilong có một mặt trong suốt, một mặt có hoa văn màu vàng (ký hiệu A1) là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 1,616 gam. Viên nén màu xanh hình mặt người (ký hiệu A2) là ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,394 gam.

Vật chứng vụ án, đồ vật đang thu giữ: 1,442 gam Ketamine còn lại sau giám định; 0,275 gam MDMA còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu đen có số IMEI 353012092930062 gắn thẻ sim số 0779591779.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKSĐH ngày 22/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Nhật C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa sau khi phân tích tính chất và mức độ hành vi phạm tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, 98 và 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nhật C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 1,442 gam Ketamine và 0,275 gam MDMA (còn lại sau giám định).

+ Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu đen có số IMEI 353012092930062 gắn thẻ sim số 0779591779.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo C tranh luận: Thống nhất với tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo C. Tuy nhiên, về hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù là quá nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà an tâm cải tạo trở thành công dân tốt. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu đen có số IMEI 353012092930062 gắn thẻ sim số 0779591779 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng.

[3] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Nhật C: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và phù hợp với vật chứng thu giữ được nên có đủ cơ sở để kết luận: Lúc 09 giờ ngày 13/4/2022, Nguyễn Nhật C có hành vi tàng trữ trái phép 1,616 gam ma túy loại Ketamine và 0,394 gam ma túy loại MDMA để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khách sạn Mây Hồng thuộc Khu phố P, phường B, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Do đó, cáo trạng số 22/CT-VKSĐH ngày 22/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Nhật C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Về hình phạt chính: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán; vì ma túy gây tác hại xấu đến sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo C chỉ mới 16 tuổi 10 tháng 06 ngày nên cần áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm hoà nhập cộng đồng và xã hội.

[5.2] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

[6.1] Tịch thu tiêu hủy: 1,442 gam Ketamine và 0,275 gam MDMA (còn lại sau giám định).

[6.2] Về 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu đen, số IMEI 353012092930062, số máy MQ9D2LL/A; số seri FCRW31VBJCLY, điện thoại gắn thẻ sim số 0779591779, đây là công cụ phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung nộp Ngân sách nhà nước. Do đó không chấp nhận đề nghị của Luật sư về việc trả lại tài sản nói trên cho bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng ở thành phố Tuy Hòa đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Nhật C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Nhật Cường phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật C 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 bịch giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Nguyễn H, thượng tá Phạm Ngọc T, con dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên bịch giấy có ghi chữ Hoàn trả cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa A1=1,442g Ketamine; A2= 0,275g MDMA còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 152/KL-KTHS ngày 19/4/2022.

2.2 Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, màu đen, số IMEI 353012092930062, số máy MQ9D2LL/A; số seri FCRW31VBJCLY, điện thoại gắn thẻ sim số 0779591779 đã được niêm phong có chữ ký của ông Nguyễn Nhật C và Nguyễn Văn A.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa ngày 23 tháng 6 năm 2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Nhật C phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo và luật sư bào chữa có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Công an thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thành Hưng